

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 21/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Đức D, sinh năm 1986

ĐKHKT: Thôn Ổ T, xã T L, huyện N C, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Đặng Thị H, sinh năm 1990

ĐKHKT: Thôn ỔT, xã T L, huyện N C, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Đức D và chị Đặng Thị H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Đức D và chị Đặng Thị H.

- Về con chung: Anh Phạm Đức D và chị Đặng Thị H công nhận vợ chồng có 02 con chung là Phạm Đức D, sinh ngày 04/01/2012 và Phạm Thị Hà L, sinh ngày 02/12/2017. Anh Phạm Đức D và chị Đặng Thị H tự nguyện thỏa thuận giao cháu Phạm Đức D cho chị Đặng Thị H và cháu Phạm Thị Hà L cho anh Phạm Đức D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con thành niên và có khả năng lao động. Hai bên không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phạm Đức D và chị Đặng Thị H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ chung: Anh Phạm Đức D và chị Đặng Thị H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Đức D và chị Đặng Thị H tự nguyện thỏa thuận: Anh Phạm Đức D có nghĩa vụ nộp toàn bộ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh D đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0002311 ngày 23/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N C, tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho anh D 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện N C;
- Chi cục Thi hành án DS huyện N C;
- Các đương sự;
- UBND xã T L, huyện N C;
- Lưu: Vp1, Hs1.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Tuyên

